

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 131/2021/HS-PT

Ngày: 12/8/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

*- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Quốc Thành.*

*Các Thẩm phán: Ông Hà Huy Hùng.*

*Bà Lê Thị Thủy.*

*- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Phi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:*

*Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.*

Ngày 12 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021.

Do có kháng cáo của các bị cáo Lê Bá T, Lê Văn N, Trần Văn C, Trương Tiến Minh T, Trần Quang A và Bùi Văn Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 168/2021/HS-ST ngày 08/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2021/QĐXXPT-HS ngày 10/6/2021, đối với:

*\* Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Họ và tên: **Lê Bá T**, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 27/9/2003.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: SN, đường T, phố T, phường Q, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Bá Thắng và bà: Nguyễn Thị Chín; Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

2. Họ và tên: **Lê Văn N**, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 18/5/2003.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: SN, phố T, phường Q, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Văn Mỗi (Bị thần kinh)

và bà Nguyễn Thị Phụng; Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

3. Họ và tên: **Trần Văn C**, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 15/7/2003

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: SN đường V, phố T, phường Q, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông: Trần Văn Hiếu và bà: Ngô Thị Lan; Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

4. Họ và tên: **Trương Tiến Minh T**, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 08/6/2002.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: SN , đường T, phố T, phường Q, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Sinh viên trường Cao đẳng Bách khoa Hà nội; Con ông Trương Tiến Tuyển và bà: Trịnh Thị Duyên; Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

5. Họ và tên: **Trần Quang A**, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 18/02/2003.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: SN Đ, phường Q, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông Trần Quốc Huân và con bà: Trương Thị Hồng Nga; Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

6. **Bùi Văn Đ**, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 26/5/2004.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà P, phường P, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Văn Thủy (Đã chết) và bà: Bùi Thị Huế. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/10/2020 Công an TP Thanh Hóa xử phạt hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

*\* Người đại diện hợp pháp của các bị cáo:*

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Bá T:* Ông Lê Bá Thắng, SN 1966 (Bố bị cáo). Nơi cư trú: SN 04/42, đường Thanh Chương, phố Thành Công, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Văn N:* Bà Nguyễn Thị Phụng, SN 1974 (Mẹ bị cáo). Nơi cư trú: SN 97, phố T, phường Q, thành phố Thanh Hóa,

tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Văn C:* Ông Trần Văn Hiếu, SN 1970 (Bố bị cáo). Nơi cư trú: SN 58 đường Vĩnh Yên, phố T, phường Q, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Văn Đ:* Bà Bùi Thị Huế, SN 1986 (Mẹ bị cáo). Nơi cư trú: Thôn Thành Sơn, xã Kiên Thọ, huyện N Lặc, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

*\* Người bào chữa cho các bị cáo:*

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Bá T:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt, có lý do).

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn C:* Bà Lê Thị Phượng - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt, có lý do).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn N:* Bà Lê Thị Phượng - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Luật sư Nguyễn Thị Hằng và Luật sư Hoàng Thị Bích Ái - Công ty Luật TNHH Năm Châu, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt, có lý do).

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn Đ:* Bà Lê Thu Hằng - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt, có lý do).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn từ trước với Lê Bá T (T Bò), nên khoảng 21h ngày 15/7/2020, trong lúc đang ngồi uống bia với Nguyễn Đức Hiền sinh ngày 6/7/2002, trú tại 05/26 Nguyễn Chí Chích, P.Nam Ngạn, TP Thanh Hóa, Trần Văn C, Trần Quang A, Lê Văn Dũng, Trương Tiến Minh T, Phạm Kỳ Anh và Trần Văn Niên ở quán bia phường Tân Sơn, TP Thanh Hóa, Lê Văn N mượn điện thoại của Nguyễn Đức Hiền gọi điện thoại chửi bới, thách thức đánh nhau với Lê Bá T, rồi hẹn đến trạm y tế phường Quảng Thành để đánh nhau. Khoảng 22h cùng ngày, nhóm Lê Văn N xuống đến đầu đường vào trạm y tế phường Quảng Thành thì gặp nhóm Lê Bá T gồm: Lê Bá T (T bò), Lê Thị Hồng (chị gái T), SN 1992, trú tại phố Tân Trọng, P.Quảng Thành, TP Thanh Hóa, Trần Văn Vinh (Vinh lợn), Đào Đức Mạnh, Trịnh Văn Đồng, Nguyễn Sỹ Kỳ, Hoàng N Tài, Lê Văn Hợp, sinh ngày 25/9/2004 ở thôn Đông Đức, xã Quảng Đông, TP Thanh Hóa.

Tại đây, Lê Thị Hồng chửi bới và hỏi: “Thằng nào là thằng Kiệt”, còn Lê Bá T thì chửi bới và hỏi: “Số điện thoại đuôi 597 (số điện thoại N gọi hẹn đánh nhau với T) là của thằng nào”. Nghe vậy, Nguyễn Đức Hiền đứng ra nói: “của tao đây, mày thích gì”. Hiền vừa nói xong, Hồng liền lao vào túm cổ áo Hiền, đồng thời Vinh dùng tay đấm Hiền, cả hai nhóm lao vào đánh nhau, cụ thể: Thấy Vinh

đánh nhau với Hiền, thì Dũng, T, N (nhóm Lê Văn N) lao vào đánh Vinh; Kỳ, Mạnh, Tài (nhóm T bỏ) lao vào đánh, đuổi N từ công viên trước cổng Trạm y tế đến qua cổng trường cấp 1 thì Tài dừng lại, còn Mạnh, Kỳ tiếp tục lừa đuổi N đến trụ sở Công an phường Quảng Thành, khi nghe nói có lực lượng Công an đến thì dừng lại không đuổi nữa.

Được người dân can ngăn Dũng, T đứng ngoài không tham gia đánh nhau; Hồng lao vào đánh Phạm Kỳ Anh, Trần Văn Niên thì bị Kỳ Anh đạp ngã, thấy Hồng bị đánh, Trịnh Văn Đồng chạy đến đẩy Kỳ Anh và Niên ra. Lúc này, Quang A cầm gạch, C dùng tay, chân lao vào đánh T, lừa đuổi T từ trường cấp 1 Quảng Thành chạy vào khu phố đối diện trường. Thấy T bị lừa, Hợp nhặt một cái xẻng, Đồng nhặt một miếng mảnh cốt pha (dài khoảng 1m) ở bãi đất đối diện với trường cấp 1 Quảng Thành lao vào giải vây cho T. Sau đó cùng với Hợp và T lừa đuổi ngược lại Quang A, C (con) chạy ra đường Thanh Chương (phạm vi lừa đuổi khoảng 100m, thời gian lừa đuổi từ 5-10 phút). Hợp cầm xẻng ném về phía Quang A đang chạy nhưng không trúng, Vinh thấy vậy liền nhặt xẻng lên tiếp tục lừa đuổi đánh Hiền, từ trường cấp 1 chạy rẽ vào đường nhỏ (bên cạnh) đến gần cây xăng trên đại lộ Võ Nguyên Giáp (phạm vi lừa đuổi khoảng 200m, thời gian lừa đuổi từ 10'-15') Hiền bị ngã, Vinh dùng một tay túm tóc, tay còn lại đâm vào mồm khiến Hiền bị gãy 02 răng cửa, ngất tại chỗ. Sau đó Hiền được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Thời gian các đối tượng đánh nhau tại khu vực đầu cổng vào trạm y tế phường Quảng Thành từ 5'-7', do yếu thế, nhóm của Lê Văn N bị nhóm của T lừa đuổi đánh phải bỏ chạy trong khoảng thời gian 15'-20', khi lực lượng Công an phường Quảng Thành đến nơi thì hai nhóm bỏ về.

Sau khi bị nhóm T lừa đánh, nhóm Quang A tập trung lại gồm: N, Quang A, C, Niên, Dũng, T, còn Kỳ Anh do có việc nên về trước. Bực tức vì bị nhóm T lừa đánh, Quang A gọi điện cho Nguyễn Đình Việt Quang gọi thêm người đánh lại nhóm T. Khoảng 15' sau, nhóm bạn Quang A tập trung 14 đối tượng đi 07 xe máy mang theo hung khí (mác, dao, gậy ba khúc) đến hỗ trợ Quang A. Cụ thể, nhóm Quang A lúc này gồm: Nguyễn Đình Việt Quang điều khiển xe máy Future mang BKS: 36B7 - 16207 chở Bùi Hữu Đức cầm theo một con mác (típ sắt gắn dao năm). Lê Mạnh Tiến điều khiển xe Click BKS: 36M5 -3142 chở Lê Viết Thắng. Lê Văn Thành, sinh ngày 26/7/2004, trú tại SN126 Phú Thọ 4, Phú Sơn, TP.Thanh Hóa điều khiển xe Wave RSX BKS: 36B6-06092 chở Phạm N Hiếu ngồi sau cầm một con dao (dài khoảng 50cm). Mai N Sáng, sinh ngày 13/10/2004, trú tại thôn Tiến Thọ, xã Quảng Thịnh, TP.Thanh Hóa, điều khiển xe máy Exciter BKS: 36B5-50299 chở Trần Hoàng Bảo và Trương Nguyễn Sơn Lâm. Bảo cầm theo một gậy ba khúc. Nguyễn Tùng Dương, sinh ngày 24/9/2004, trú tại SN 90 Trịnh Khả, P.Đông Vệ, TP.Thanh Hóa điều khiển xe máy Wave RSX (không rõ BKS) chở một đối tượng tên Đ ớt (bạn mới quen của Dương chưa xác định nhân thân lai lịch). Đ ớt ngồi sau, cầm theo 01 cây dao mác. Nguyễn Minh Trí, sinh ngày 26/10/2006, trú tại 06/468 Hải Thượng Lãn Ông, P.Quảng Thắng, TP.Thanh Hóa, một mình đi xe máy Jupiter màu trắng, mang BKS: 36B6-92361, mang theo một khẩu súng đồ chơi (súng bắn diêm). Trương Tiến Hóa, SN 2005, trú tại 04/08/100 Vệ Đà, P.Quảng Thắng, TP.Thanh Hóa, điều khiển xe Exciter

BKS: 36B7-38917 chở Bùi Văn Đ đi về nhà Đ để lấy 03 cây dao mác và 01 con dao (loại dao dài khoảng 50cm), trên đường đi Bùi Văn Đ đưa cho Đ 01 cây dao mác, đưa cho Bùi Hữu Đức cầm 01 cây dao mác, đưa cho Quang A cầm 01 con dao, còn mình thì cầm 01 cây dao mác; Phạm N Hiếu, Trần Hoàng Bảo, Nguyễn Minh Trí khi biết việc đi đánh nhau đã cầm sẵn 01 con dao, 01 gậy ba khúc, 01 súng đồ chơi (súng bắn diêm, bằng nhựa) từ nhà đi. Khi xuống đến cây xăng Quảng Thành thì gặp nhóm của N gồm: Lê Văn N điều khiển xe máy Exciter BKS: 36N9-6651 chở Quang A cầm theo 01 con dao (dài khoảng 50cm); Trần Văn C (C con) đi xe máy một mình. Trần Văn Niên đi xe máy một mình (mượn xe của Kỳ Anh); Lê Văn Dũng điều khiển xe máy WaVe, BKS:36N9-6651 chở Trương Tiến MinhT (tên gọi khác Kiệt). Hai nhóm hợp lại, lượn nhiều vòng trên đoạn đường phố Thanh Chương, P.Quảng Thành từ sân bóng đến Ủy ban nhân dân phường Quảng Thành (khoảng 2-3 km trong thời gian khoảng 20-25 phút). Trên đường đi, nhóm đối tượng này đi xe máy dàn hàng ngang với tốc độ cao, liên tục rú ga, bấm còi inh ỏi, trên tay cầm theo nhiều hung khí cụ thể dao, mác, gạch, đá, côn ba khúc với mục đích khiêu khích và tìm đánh nhóm của T.

Khi gặp Đào Đức Mạnh (nhóm Lê Bá T), N nói “thằng này trong nhóm T vừa đánh tao” rồi lao vào dùng tay, chân đánh Mạnh, Bảo thì cầm gậy ba khúc đánh vào lưng Mạnh, sau đó Tiến nói là người quen nên cả N, Bảo không đánh Mạnh nữa, cả nhóm lên xe bỏ đi, khi gặp Nguyễn Sỹ Phi - SN 2000; trú tại phố Tân Trọng, P.Quảng Thành, TP.Thanh Hóa. Nghi ngờ là người bên nhóm của Lê Bá T nên Nguyễn Minh Trí lấy súng diêm bắn lên trời dọa Phi, còn Nguyễn Đình Việt Quang giật mác của Đức lao vào dọa chém Phi nhưng Đức can ngăn nên thôi, Trần Văn C lao vào dùng tay chân đánh Phi. Lúc này, lực lượng Công an phường Quảng Thành đến và đưa Nguyễn Đình Việt Quang, Bùi Hữu Đức về trụ sở Công an phường làm việc, thu giữ 01xe mô tô Future màu đen, BKS: 36B7-16207, 01 mác, 01 dao bấm (dài 22,5cm). Số còn lại bỏ chạy hướng ra đại lộ Võ Nguyên Giáp, khi đến đoạn đường Thanh Chương giao với đại lộ Võ Nguyên Giáp thì Bảo vút gậy ba khúc ở bãi đất trống ven đường; đi đến cây xăng Quảng Thành thì Hiếu vút con dao ở đám đất trống giữa cây xăng và chợ Quảng Thành, Cơ quan Điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Trên đường đi về Quang A và Đ ớt (bạn của Tùng Dương) trả lại dao và mác cho Bùi Văn Đ, sau đó Bùi Văn Đ đã mang số dao, mác này cất dấu ở phòng trọ gần quán Karaoke Platium, phường Quảng Thắng, TP.Thanh Hóa.

Ngày 04/08/2020 Bùi Văn Đ đã giao nộp số dao, mác này cho Cơ quan Điều tra. Ngày 15/8/2020 Nguyễn Minh Trí đã giao nộp 01 khẩu súng đồ chơi bằng nhựa (súng bắn diêm) cho Cơ quan Điều tra. Ngày 12/8/2020 Cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe Future màu đen, BKS: 36B7-16207 cho chủ sở hữu là ông Trần Văn Huân, trú tại Thôn 2, xã Hoàng Thành, huyện Hoàng Hóa, Thanh Hóa).

Đối với các xe máy khác các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội đều là mượn của người khác, bản thân những người cho mượn xe không biết việc các

bị cáo mượn xe máy sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Do đó Cơ quan Điều tra không thu giữ các xe máy trên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 586/2020/TTPY ngày 07/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Đức Hiền là 5% (Năm) phần trăm. Ngày 15/8/2020 anh Nguyễn Đức Hiền có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Đối với Đào Đức Mạnh sau khi phạm tội bỏ trốn, Cơ quan Điều tra ra quyết định truy nã số 01/CSĐT ngày 10/12/2020. Ngày 16/12/2020 Đào Đức Mạnh đến Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa đầu thú.

Đối với các đối tượng Lê Văn Hợp, Nguyễn Tùng Dương, Trương Tiên Hóa, Lê Văn Thành và Mai N Sáng, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các đối tượng chưa đủ 16 tuổi, căn cứ Điều 12 Bộ luật Hình sự; Điều 90, Điều 97 Luật xử lý vi phạm hành chính, Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa chuyển Công an TP. Thanh Hóa đề nghị chính quyền địa phương áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Đối với Nguyễn Minh Trí thực hiện tội phạm nghiêm trọng (Khoản 2, Điều 318 Bộ luật Hình sự) với lỗi cố ý, tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi Nguyễn Minh Trí chưa đủ 14 tuổi nên không phạm tội.

Đối với Phạm Kỳ Anh mục đích đến để đánh nhau với nhóm Lê Bá T, có hành vi cùng đồng bọn tham gia đánh nhau với nhóm T trước cổng Trạm y tế P. Quảng Thành, tuy nhiên không tham gia trong quá trình lừa đuổi, sau đó về trước nên không đủ căn cứ xử lý về tội “Gây rối trật tự công cộng”, Cơ quan Điều tra chuyển Công an TP Thanh Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Nguyễn Đức Hiền mục đích đến để đánh nhau với nhóm Lê Bá T, cùng đồng bọn tham gia đánh nhau với nhóm T trước cổng Trạm y tế phường Quảng Thành, sau đó bị Trần Văn Vinh đuổi đánh ngất ở cây xăng Quảng Thành, không tham gia trong giai đoạn sau. Do vậy không đủ căn cứ xử lý Hiền về tội “Gây rối trật tự công cộng”, Cơ quan Điều tra chuyển Công an TP Thanh Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối về hành vi “Đánh nhau” quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 5, Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với Lê Thị Hồng mục đích đến để đánh nhau với nhóm Lê Văn N, có hành vi đánh nhau với nhóm của N trước cổng Trạm y tế phường Quảng Thành. Tuy nhiên Hồng không có sự bàn bạc thống nhất từ trước với T, Vinh và Đồng, không tham gia, hay kích động người khác lừa đuổi đánh nhóm Lê Văn N nên không đủ căn cứ xử lý về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Cơ quan Điều tra chuyển đến Công an TP Thanh Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với bị cáo Trần Hoàng Bảo ngoài việc cùng đồng bọn tham gia gây rối trật tự công cộng, còn có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép gây ba khúc là công cụ hỗ trợ quy định tại điểm d, khoản 11, Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017; Ngoài ra Trần Hoàng Bảo còn có hành vi sử dụng gây ba khúc đánh Đào Đức Mạnh. Do Mạnh không yêu cầu giám định, khởi tố vụ án

hình sự, Cơ quan Điều tra chuyển đến Công an TP. Thanh Hóa đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Thanh Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với các bị cáo Lê Văn N, Trần Văn C, Trần Văn Vinh ngoài việc cùng đồng bọn tham gia gây rối trật tự công cộng còn có hành vi dùng tay chân đánh Đào Đức Mạnh và Nguyễn Sỹ Phi. Do Mạnh, Phi không có yêu cầu giám định, khởi tố vụ án hình sự, nên Cơ quan Điều tra chuyển Công an TP. Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với bị cáo Bùi Văn Đ có hành vi tàng trữ, sử dụng dao, mác thuộc danh mục các loại vũ khí thô sơ quy định tại khoản 4, Điều 3 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017. Cơ quan Điều tra chuyển Công an TP Thanh Hóa đề nghị Chủ tịch UBND TP Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Cơ quan điều tra Phạm N Hiếu, Nguyễn Đình Việt Quang, Lê Mạnh Tiến, Lê Bá T, Trần Văn Vinh, Trịnh Văn Đồng, Lê Văn N, Trần Văn C, Lê Văn Dũng, Trương Tiến Minh T, Trần Quang A, Trần Văn Niên, Bùi Văn Đ, Bùi Hữu Đức, Lê Viết Thắng, Trần Hoàng Bảo, Trương Nguyễn Sơn Lâm, Nguyễn Sỹ Kỳ, Hoàng N Tài và Đào Đức Mạnh đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

*Về vật chứng thu giữ trong vụ án:* 01 (một) con dao bấm bằng kim loại, màu đen, tổng chiều dài 22,5cm, 01 con dao cắt nhọn đầu được hàn gắn ống tuýp kim loại phi, tổng chiều dài 1,25m; 01 con dao bằng kim loại dài 60cm, cán dao bằng gỗ, được bọc lớp bên ngoài bằng kim loại. 01 con dao dài 97cm, phần cán dao dài 61cm làm bằng gỗ quấn băng dính màu đen; 01 con dao dài 26 cm, đầu nhọn, được nối với ống tuýp sắt màu xám, hình trụ dài 115cm. 01 vật có hình dạng súng bằng nhựa, báng súng màu nâu đỏ, thân súng màu đen, dài khoảng 13cm (Súng đồ chơi bằng nhựa). Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 92/THA ngày 27/01/2021 và Biên bản giao nhận vật chứng số 129/THA ngày 07/4/2021 giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 168/2021/HS-ST ngày 08/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã tuyên các bị cáo: Lê Bá T, Trần Văn C, Trương Tiến Minh T, Trần Quang A, Lê Văn N và Bùi Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự (BLHS) đối với bị cáo Lê Bá T; Lê Văn N, Trần Văn C, Trần Quang A và Bùi Văn Đ. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của BLHS đối với Trương Tiến Minh T. Khoản 2 Điều 136; Khoản 2 Điều 291; Điều 331; Khoản 1; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS) và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt: Lê Bá T 24 (Hai bốn) tháng tù. Lê Văn N 27 (Hai bảy) tháng tù. Trần Văn C 22 (Hai hai) tháng tù. Trương Tiến Minh T 27 (Hai bảy) tháng tù. Trần Quang A 30 (Ba mươi) tháng tù và Bùi Văn Đ 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của

các bị cáo tính từ ngày bắt giam thi hành án. Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt tù đối với các bị cáo khác không có kháng cáo, xử lý vật chứng, nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, các bị cáo Lê Bá T, Trần Văn C, Trương Tiến Minh T, Trần Quang A, Lê Văn N có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Bị cáo Bùi Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Cũng tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Thanh Hóa sau khi phân tích tính chất vụ án, nhân thân, hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như tình tiết mới được bổ sung tại phiên tòa đã đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS) chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Lê Bá T, Trần Văn C, Trương Tiến Minh T, Trần Quang A và Lê Văn N, ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Văn Đ, đề nghị giảm cho bị cáo từ 03 (Ba) tháng đến 06 (Sáu) tháng tù.

*Các Luật sư và Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước bào chữa cho các bị cáo có quan điểm:* Bị cáo Lê Bá T, Trần Văn C, Lê Văn N và Bùi Văn Đ khi thực hiện hành vi phạm tội đều chưa đủ 18 tuổi nên còn nhiều hạn chế về nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, dễ bị bạn bè lôi kéo, rủ rê. Sau khi phạm tội thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Bản thân các bị cáo đều đang lứa tuổi học sinh nên cần cho các bị cáo có cơ hội được tiếp tục học tập, rèn luyện để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Trần Văn C có bà ngoại là người có công với cách mạng, đã từng tham gia kháng chiến, góp một phần công sức cho công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bị cáo Lê Văn N sinh ra và lớn lên trong một gia đình có hoàn cảnh đặc biệt éo le. Bản thân mới học hết lớp 9 nên hiểu biết pháp luật rất hạn chế, suy nghĩ bồng bột. Mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị Phượng không được đi học, không biết chữ, là mẹ đơn thân, một mình nuôi dạy N nhưng do không được ăn học đầy đủ, lại không được nhanh nhẹn như những người khác nên hiểu biết về xã hội và pháp luật của bà Phượng để truyền Đ lại cho con cũng có phần hạn chế. Bên cạnh đó, bị cáo lại thiếu thốn tình cảm, sự bảo ban của người cha nên rất thiệt thòi. Dù chưa thành niên nhưng bị cáo đã phải gánh vác trách nhiệm là lao động chính trong gia đình. Bà ngoại bị cáo là người có công với cách mạng, từng là dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống pháp và chống Mỹ, đã được Nhà nước quyết định cho hưởng chế độ dân công hỏa tuyến.

Các bị cáo Lê Bá T, Trần Văn C, Lê Văn N đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo T và bị cáo C đều có thành tích giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, bị cáo N và bị cáo Đ có đơn xác nhận điều kiện, hoàn cảnh gia đình và địa phương đề nghị xem

xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương. Hơn nữa hình phạt để áp dụng đối với các bị cáo là người vị thành niên có hành vi phạm tội không chỉ nhằm mục đích răn đe mà còn nhằm mục đích giáo dục để người có hành vi phạm tội nhận ra lỗi lầm để sửa chữa. Nhà nước cũng có chính sách nhân văn, khoan hồng đối với những người chưa thành niên khi thực hiện hành vi phạm tội để họ có cơ hội được làm lại cuộc đời. Từ đó đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 Điều 101 và Điều 65 của BLHS cho bị cáo T, C và N được hưởng án treo để gia đình và chính quyền địa phương giám sát, theo dõi, giáo dục nhưng vẫn có thể tiếp tục lao động phụ giúp gia đình và đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo Đ mức thấp nhất để vừa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng, giáo dục, giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo không có ý kiến bổ sung lời bào chữa và không ai có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức được lỗi lầm, hứa không vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Xét về tính hợp pháp của đơn kháng cáo*: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 333 BLTTHS, nên đơn kháng cáo của các bị cáo được coi là hợp pháp. Do vậy, HĐXX chấp nhận đơn của các bị cáo để xem xét nội dung kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Trong khoảng thời gian từ 21h15' đến 22h 30' ngày 15/7/2020, tại khu vực trước Trạm y tế phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, Trần Văn C, Trần Quang A, Lê Văn Dũng, Trương Tiến Minh T, Phạm Kỳ Anh và Trần Văn Niên đã có hành vi đuổi, đánh nhau với nhóm của Lê Bá T gồm Lê Bá T, Trần Văn Vinh, Trịnh Văn Đồng, Nguyễn Sỹ Kỳ, Hoàng N Tài và Đào Đức Mạnh. Quá trình đuổi nhau thì Quang A cầm gạch, Hợp cầm xẻng; Đồng nhặt 01 mảnh cốt pha dài 1m, Vinh cầm xẻng cùng T chạy lùa đuổi đánh nhau trên đường, khi Công an phường Quảng Thành đến thì hai nhóm giải tán bỏ về.

Sau khi giải tán và do bức tức vì bị nhóm của Lê Bá T lùa đuổi nên nhóm Quang A tập trung lại gồm: N, Quang A, C, Niên, Dũng, T và gọi điện cho Nguyễn Đình Việt Quang gọi thêm người xuống để đánh lại nhóm của Lê Bá T. Khoảng sau 15' nhóm của Nguyễn Đình Việt Quang gồm có 14 đối tượng đi 07 xe máy mang theo hung khí (mác, dao, gậy ba khúc) trong đó các bị cáo Nguyễn Đình Việt Quang; Bùi Hữu Đức, Lê Mạnh Tiến, Lê Viết Thắng, Phạm N Hiếu; Trần Hoàng Bảo, Trương Nguyễn Sơn Lâm; Bùi Văn Đ gặp nhóm của Trần Quang A và đưa cho Quang A 01 dao. Tất cả điều khiển xe gắn máy mang theo dao mác, súng bắn diêm, côn 3 khúc và ống tuýp nước lượn nhiều vòng quanh

khu vực đường Thanh Chương, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa để tìm nhóm của Lê Bá T. Trên đường đi các bị cáo đã dàn hàng ngang, chạy xe với tốc độ cao, liên tục rú ga, bấm còi inh ỏi trên đoạn đường dài khoảng 2 đến 3 km và trong thời gian khoảng 25 đến 30 phút, gây náo loạn và lo sợ cho quần chúng nhân dân khu phố Thanh Chương, phường Quảng Thành. Khi lực lượng Công an đến thì các bị cáo mới dừng lại và bỏ chạy.

Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào hành vi của từng bị cáo trong vụ án xử phạt các bị cáo Lê Bá T, Lê Văn N, Trần Văn C, Trương Tiến Minh T, Trần Quang A và Bùi Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội là bột phát, không có sự phân công vai trò, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ nên chỉ ở dạng đồng phạm giản đơn. Cấp sơ thẩm đã xác định tội danh và khung hình phạt cho các bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà các bị cáo đã tập trung đông người, mang theo các loại hung khí nguy hiểm chửi bới, thách thức, đuổi đánh nhau, đã làm náo động khu dân cư khu vực phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, ảnh hưởng đến giao thông công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của nhân dân tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật là cần thiết, làm bài học giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

*[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo Lê Bá T, Lê Văn N, Trần Văn C, Trương Tiến Minh T, Trần Quang A và Bùi Văn Đ:*

[3.1]. Nhận thấy, khi lượng hình cấp sơ thẩm có xem xét, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Ngoài bị cáo Bùi Văn Đ có nhân thân xấu, còn lại các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Ngoài ra các bị cáo Lê Văn N và Trần Văn C có ông, bà là người có công với cách mạng. Nhưng chưa có căn cứ xác định những người đó là ông, bà của các bị cáo (Trong lý lịch chỉ xác định đến cha, mẹ). Các bị cáo Lê Bá T; Lê Văn N, Trần Văn C, Trần Quang A và Bùi Văn Đ thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, do đó được áp dụng Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của BLHS đối với người chưa thành niên phạm tội. Các tình tiết giảm nhẹ này cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp với quy định của pháp luật. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2]. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ mới, cụ thể:

Sau khi xét xử sơ thẩm và trong quá trình tại ngoại tại địa phương, bị cáo Trần Văn C có thành tích giúp đỡ Cơ quan Điều tra Công an huyện N Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 05/5/2021 Công huyện N Lặc có văn bản xác nhận về việc ghi nhận thành tích của Trần Văn C đã cung cấp nhiều thông tin có giá trị để Công huyện N Lặc bắt, khởi tố đối tượng Lê Bá Hợi, SN 1972 ở thôn Nê Cẩm xã Đồng

Lương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Sau khi phạm tội, bị cáo Trần Quang A đã ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình, tích giúp đỡ Cơ quan Công an trong việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Ngày 15/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện N Lặc, tỉnh Thanh Hóa có xác nhận về việc ghi nhận thành tích của Trần Quang A đã cung cấp nhiều thông tin có giá trị để Công an huyện N Lặc bắt, khởi tố hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của đối tượng Lê Xuân Nhất, SN 1994 ở khu phố Chiềng Trãi, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

Cũng sau khi xét xử sơ thẩm và trong quá trình tại ngoại tại địa phương, bị cáo Lê Bá T cũng có thành tích giúp đỡ Cơ quan Điều tra Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 06/8/2021 Cơ quan Công an huyện Hà Trung có văn bản số 289/CSĐT xác nhận thành tích của Lê Bá T đã cung cấp nhiều thông tin có giá trị để Công an huyện Hà Trung bắt, khởi tố hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại gia đình bà Vũ Thị Lan ở thôn Quan Tương xã Hà Tân đối với 03 đối tượng là Vũ N Thắng, SN 1996 ở thôn Quan Tương, Hoàng Việt Anh, SN 2003 ở thôn Tân Quy đều xã Hà Tân, huyện Hà Trung và Nguyễn Minh Thắng, SN 1995 ở thôn Đông Trung, xã Hà Bình, Hà Trung. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hà Trung đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với các đối tượng trên. Hơn nữa bị cáo còn tích cực tham gia ủng hộ dịch Covid-19 tại đại phương.

Ngoài ra các bị cáo Lê Bá T, Lê Văn N, Trần Văn C, Trương Tiến Minh T, Trần Quang A và Bùi Văn Đ đều có đơn trình bày điều kiện, hoàn cảnh gia đình, được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị xem xét với nội dung các bị cáo đều đang độ tuổi vị thành niên, đều là học sinh THPT và mới tốt nghiệp THPT, gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn. Đặc biệt bị cáo Lê Văn N và Bùi Văn Đ gia đình có hoàn cảnh rất éo le. Bản thân mới học hết lớp 9/12 đã phải nghỉ học để phụ giúp mẹ kiếm tiền trang trải cuộc sống. Việc thiếu đi sự quan tâm dạy dỗ của người cha cùng với việc nghỉ học sớm nên hiểu biết pháp luật rất hạn chế, bị cáo ra đời bươn trải khi tuổi đời còn quá trẻ dẫn đến sự nông nổi, suy nghĩ bồng bột, làm những việc không nhận thức được là đúng hay sai. Bà ngoại bị cáo N là người có công với cách mạng, từng là dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, đã được Nhà nước quyết định cho hưởng chế độ dân công hỏa tuyến.

[3.3]. HĐXX nhận thấy tại cấp phúc thẩm, các bị cáo đều có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS (Đối với bị cáo T, C, Quang A) và khoản 2 Điều 51 BLHS, khi Bản án sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật, điều đó thể hiện sự ăn năn hối cải, hối hận với việc làm của mình. Ngoài bị cáo T, các bị cáo khác khi phạm tội đều chưa đủ tuổi thành niên, do vậy cần xem xét để áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội khi lượng hình.

Bị cáo Bùi Văn Đ ngày 20/10/2020 Công an TP Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác” nhưng bị cáo không nhận thức được lỗi lầm của mình để sửa chữa mà vẫn tiếp tục thực hiện

hành vi vi phạm pháp luật nên cần có một mức án nhất định và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Các bị cáo Lê Bá T, Lê Văn N, Trần Văn C, Trương Tiến Minh T, Trần Quang A đều có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng và chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần phạm tội này là lần đầu tiên, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hành vi chưa gây tổn hại gì về mặt vật chất, hơn nữa phía bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì và các bị cáo có khả năng tự cải tạo nên có thể cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe. Do đó cần áp dụng Điều 65 của BLHS, để xem xét chuyển hình phạt, cho được hưởng án treo để các bị cáo thấy được tính nhân đạo của Nhà nước và sự khoan hồng của pháp luật, đồng thời cũng nhằm giáo dục, giúp đỡ các bị cáo nhận thức, sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh bản thân mà trở thành người công dân có ích cho xã hội. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

Mặt khác trong vụ án này, hình phạt để áp dụng đối với các bị cáo là người vị thành niên có hành vi phạm tội không chỉ nhằm mục đích răn đe mà còn nhằm mục đích giáo dục để các bị cáo nhận ra lỗi lầm để sửa chữa. Các bị cáo khi phạm tội chưa phát triển đầy đủ về tâm, sinh lý, khả năng nhận thức còn nhiều hạn chế; Dễ bị dụ dỗ để thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên cũng dễ cải tạo, giáo dục để trở thành người có ích cho xã hội. Nhà nước cũng có chính sách nhân văn, khoan hồng đối với những người chưa thành niên khi thực hiện hành vi phạm tội để họ có cơ hội được làm lại cuộc đời.

Từ phân tích và nhận định nêu trên, HĐXX nhận thấy, kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Lê Bá T, Lê Văn N, Trần Văn C, Trương Tiến Minh T, Trần Quang A và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Văn Đ là có cơ sở chấp nhận. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng như quan điểm của những người bào chữa cho các bị cáo là đề nghị HĐXX áp dụng Điều 357 của BLTTHS, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa phần hình phạt của Bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật.

[4]. *Án phí hình sự phúc thẩm*: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị HĐXX không xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

*Căn cứ*: Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Lê Bá T, Lê Văn N, Trần Văn C, Trương Tiến Minh T và Trần Quang A.

*Căn cứ:* Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Văn Đ. Sửa phần áp dụng hình phạt đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 168/2021/HS-ST ngày 08/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

*Tuyên bố:* Các bị cáo Lê Bá T, Lê Văn N, Trần Văn C, Trương Tiến Minh T, Trần Quang A và Bùi Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

*Áp dụng:* Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s; t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 90; Điều 91 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo Lê Bá T 24 (Hai bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (12/8/2021).

*Xử phạt:* Bị cáo Trần Quang A 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (12/8/2021).

*Áp dụng:* Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s; t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 54; Điều 58; Điều 90; Điều 91 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự

*Xử phạt:* Bị cáo Trần Văn C 22 (Hai hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 44 (Bốn bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (12/8/2021).

*Áp dụng:* Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 90; Điều 91 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo Lê Văn N 27 (Hai bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (Năm tư) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (12/8/2021).

*Áp dụng:* Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo Trương Tiến Minh T 27 (Hai bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (Năm tư) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (12/8/2021).

*Áp dụng:* Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 54; Điều 58; Điều 90; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo Bùi Văn Đ 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Giao các bị cáo Lê Bá T, Lê Văn N, Trần Văn C và Trương Tiến Minh T cho Ủy ban nhân dân phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa và giao bị cáo Trần Quang A cho Ủy ban nhân dân phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp

người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

*Về án phí hình sự phúc thẩm:* Các bị cáo Lê Bá T, Lê Văn N, Trần Văn C, Trương Tiến Minh T, Trần Quang A và Bùi Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo;
- TAND, VKSND Cấp cao HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- TAND, VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Quốc Thành**